

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU, ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về thực hiện Kết luận số 17-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị
về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI**

Thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU, ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 17-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI (viết tắt là Kế hoạch số 76-KH/TU); Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 17-KL/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống chính trị đối với công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, góp phần tháo gỡ điểm nghẽn, minh bạch hóa nền hành chính, đổi mới tư duy từ quản lý sang kiến tạo, phục vụ, tạo lập môi trường pháp lý thông thoáng, minh bạch, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng “02 con số” giai đoạn 2026 - 2030 đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy trong công tác xây dựng, áp dụng và thi hành pháp luật. Triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm gắn với thực tiễn của địa phương. Ưu tiên hoàn thiện quy định pháp luật trong các lĩnh vực đột phá, nhạy cảm, phạm vi tác động rộng như: Đầu tư công, tài chính, ngân sách, đất đai, xây dựng, quy hoạch, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, y tế, giáo dục,...

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, đề cao vai trò người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ soạn thảo, xây dựng, thẩm định, thẩm tra, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

- Đổi mới tư duy, minh bạch, khách quan, bám sát thực tiễn, nâng cao chất lượng, chú trọng tính đồng bộ và đồng thuận xã hội gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về tầm quan trọng của công tác xây dựng, hoàn thiện, nâng cao chất lượng lập pháp đối với sự phát triển của đất nước và địa phương

- Tổ chức học tập, quán triệt Kết luận số 17-KL/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU, Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh và của xã, chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội và Đài truyền thanh của địa phương.

2. Tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của cấp xã

- Thường xuyên rà soát, tổ chức đánh giá hiệu quả việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành; kịp thời phát hiện các quy định bất cập, chồng chéo, cản trở phát triển kinh tế - xã hội, phát sinh tăng chi phí xã hội, đề sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thay thế, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, phù hợp với điều kiện, giai đoạn phát triển mới. Trọng tâm là sửa đổi, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ vướng mắc trong các lĩnh vực: Đầu tư, đất đai, xây dựng, quy hoạch, tài nguyên môi trường, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo,... lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả; huy động hiệu quả mọi nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh cho sự phát triển, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng “2 con số” trong giai đoạn phát triển mới.

- Kịp thời cụ thể hóa các chính sách theo quy định của Trung ương, của tỉnh; đồng thời, chủ động báo cáo, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật chưa phù hợp.

- Bám sát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, các chỉ thị, kết luận, nghị quyết,... của Trung ương, của Tỉnh ủy trên các lĩnh vực và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 để cụ thể hóa thành các chính sách, tạo động lực, góp phần thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đảng ủy xã đã xác định.

3. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, áp dụng và thi hành pháp luật ở cấp xã

- Khi xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, từ khâu đề xuất, khảo sát thực tế, đánh giá tác động của chính sách đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, toàn diện và thực chất. Mở rộng phạm vi lấy ý kiến đối với chính sách có tác động lớn, có tính chất tạo động lực, đột phá, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã.

- Trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cần chú trọng tính hợp pháp, tính thống nhất, tính đồng bộ, tính công khai, minh bạch, hiệu quả dễ thực hiện, khả thi, ổn định lâu dài và sự đồng thuận xã hội. Nâng cao chất lượng thẩm định, thẩm tra, theo hướng không chỉ đảm bảo về trình tự, thủ tục, mà phải chú trọng sự phù hợp với thực tiễn áp dụng, tính khả thi khi tổ chức thực hiện. Kiên quyết không ban hành, thông qua các quy định, chính sách khi chưa đảm bảo cơ sở pháp lý, hồ sơ, thủ tục và chưa đảm bảo tính khả thi.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật do các cấp, các ngành chức năng tổ chức.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết do Hội đồng nhân dân xã ban hành. Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đối với việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và việc thi hành các quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính gắn với khản trương hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu pháp luật tại xã; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

4. Củng cố, kiện toàn, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan thực thi pháp luật

- Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhất là công tác thẩm tra, xây dựng, ban hành chính sách, quy định pháp luật và công tác giám sát.

- Xác định rõ thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã được giao, đi kèm nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ. Xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên Ủy ban nhân dân xã trong tham gia xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật ở địa phương.

- Tập trung xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức theo đề án vị trí việc làm, kiên quyết thay thế cán bộ yếu kém, nâng cao kỹ năng điều hành, quản trị công hiện đại, xây dựng chính quyền số, chuyển dần từ quản lý hành chính sang quản trị kiến tạo, phát triển. Tiếp tục rà soát, cắt giảm thủ tục không cần thiết,

chuẩn hóa quy trình giải quyết theo hướng đơn giản, minh bạch, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc. Nâng cao chất lượng phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác xây dựng và thi hành pháp luật tại địa phương.

5. Phòng, chống tham nhũng trong xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật ở địa phương

- Minh bạch hóa quy trình xây dựng chính sách, quy định chính sách ở địa phương. Công khai đầy đủ hồ sơ đề nghị xây dựng pháp luật, dự thảo quy định, chính sách, báo cáo đánh giá tác động chính sách pháp luật. Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân. Minh bạch trong giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp. Kiên quyết không để cá nhân, tổ chức có liên quan lợi ích trực tiếp tham gia đề xuất, xây dựng chính sách; không để các dấu hiệu tiêu cực như quy định tạo lợi thế cho một nhóm đối tượng cụ thể, điều kiện kinh doanh bất hợp lý, thủ tục hành chính ngoại lệ xuất hiện trong quy định, chính sách.

- Tập trung kiểm soát hiệu quả hoạt động vận động chính sách, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều lợi ích phát sinh như: Đất đai, đấu thầu, đầu tư, quy hoạch,... tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan chủ quản về nội dung quy định, chính sách gắn với đẩy mạnh kiểm tra, giám sát chuyên đề về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức quán triệt, phổ biến nghiêm túc, đầy đủ Kết luận số 17-KL/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tùy theo tình hình, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân xã tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng, thẩm tra, giám sát, ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ hệ thống quy phạm pháp luật, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền Kết luận số 17-KL/TW, Kế hoạch số 76-KH/TU và Kế hoạch này.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Kế hoạch này. Triển khai phân công nhiệm vụ đối với từng cơ quan, đơn vị, gắn trách nhiệm người đứng đầu thực hiện nhiệm vụ xây dựng, rà soát, hoàn thiện các quy định, chính sách pháp luật của địa phương. Chủ

trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Kế hoạch này phổ biến đến các chi bộ, đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy xã,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các Đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc,
- Đ/c Nguyễn Văn Quang - Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
 Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy xã (Bích).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Thị Toàn Thắng